

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VĂN HÓA VIỆT NAM CHO SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI

• Phan Thị Yến Tuyết*

Trong chương trình đào tạo cử nhân Việt Nam học chính quy hoặc liên kết cho sinh viên nước ngoài tại Khoa Việt Nam học như Đại học Đại học Young San, Chung Woon, Pusan của Hàn Quốc... có không ít môn học chuyên ngành (bắt buộc hoặc tự chọn) liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến văn hóa Việt Nam như bảng kê dưới đây.

TT	Mã môn học	TÊN MÔN HỌC	CHÍNH QUY	LIÊN KẾT
1	VNH06	Nhập môn Khu vực học và Việt Nam học	X	
2	VNH87	Văn hóa du lịch Việt Nam	X	
3	VNH 83	Làng xã Việt Nam	X	
4	VNH 91	Văn hóa bảo đảm đời sống ở Việt Nam	X	X
5	VNH 81	Văn hóa ứng xử Việt Nam	X	X

* Khoa Việt Nam học, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh.

6	VNH59	Văn hóa các dân tộc ở Việt Nam	X	
7	VNH 84	Tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam	X	
8		Văn hóa Việt Nam 1	X	
9		Văn hóa Việt Nam 2	X	

Chúng ta đều biết rõ là một môn học ở bậc đại học đều phải có hướng tiếp cận với lý thuyết khoa học và phương pháp giảng dạy thích hợp với nội dung của môn học đó.

- *Về lý thuyết tiếp cận* không phải là vấn đề quá khó khăn đối với chúng ta bởi chúng ta có thể vận dụng và kế thừa tài sản tri thức đáng trân trọng ấy của các nhà khoa học đã đúc kết trong các công trình nghiên cứu khoa học của họ. Để biết được các lý thuyết khoa học khác nhau trong chuyên ngành của mình cũng như những lý thuyết liên quan đến các ngành khoa học gần với chuyên ngành của mình thì chúng ta cũng phải học. Các lý thuyết khoa học cũng là nội dung của môn học ở bậc đại học và cao học. Chúng ta học các lý thuyết để khi nghiên cứu khoa học hay giảng dạy sẽ vận dụng và đồng thời với sự nghiên cứu, giảng dạy của chúng ta, chúng ta sẽ góp phần làm sáng tỏ hay bổ sung cho lý thuyết ấy, thậm chí có thể phê phán các lý thuyết ấy như chúng ta đã từng thấy điều đó diễn ra trong giới học thuật. Kèm theo lý thuyết còn là việc mà hiện nay các nhà xã hội học thường gọi là “thao tác hóa các khái niệm”, đó là giải thích những thuật ngữ khoa học liên quan đến đề tài nghiên cứu hay tựa đề của môn học cùng với những tiêu điểm chính của môn học, vì việc không “làm rõ” các khái niệm khoa học có khi sẽ làm “đố” cả môn học. Vậy khi giảng dạy các môn học về văn hóa Việt Nam chúng ta sẽ phải vận dụng những lý thuyết nào và vận dụng như thế nào cho thích hợp với môn học, không sai phạm về quan điểm chính trị và học thuật, có thể giúp sinh viên làm quen dần với lý thuyết.

- *Về phương pháp giảng dạy* thì chúng ta ai cũng rằng tùy theo nội dung của từng môn học mà người giảng viên sẽ áp dụng phương

pháp giảng dạy khác nhau cho mỗi môn, bởi không phải môn học nào cũng có phương pháp dạy giống nhau.

Đối với việc giảng dạy những môn học về văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài, quan điểm chung của chúng tôi là mình nhận một nhiệm vụ khá căng thẳng, nếu dạy về văn hóa Việt Nam mà thất bại, làm cho người học là sinh viên nước ngoài mệt mỏi, chán ghét, coi thường môn học đó thì cũng đồng nghĩa là mình làm xúc phạm, tổn thương văn hóa của dân tộc mình, đất nước mình.

Tôi đã từng suy nghĩ, trăn trở về cách dạy văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài, cụ thể là sinh viên Hàn Quốc đang chiếm đa số ở Khoa Việt nam học - Trường Đại học KHXH&NV, với một số vấn đề sau:

1. Mặc dù hiện nay quan điểm “Cultural relativism” (Tương đối luận văn hóa) là quan điểm mang tính nhân văn, tiến bộ, được những nhà khoa học của các cường quốc phương Tây (như Hoa Kỳ) nêu lên, rằng trong văn hóa không có vấn đề kỳ thị, không thể xếp hạng văn hóa nào cao, văn hóa nào lạc hậu, không được đứng trên nền văn hóa của dân tộc mình mà đánh giá, xem thường văn hóa của dân tộc khác. Văn hóa cần được chấp nhận ở tính đa dạng, sự bình đẳng và các dân tộc cần học cách tôn trọng nền văn hóa của nhau. Thế nhưng trong thực tế luận điểm khoa học tiến bộ ấy không phải dễ dàng diễn ra trong sự gặp gỡ giữa các nền văn hóa khác nhau. Xu hướng chính trị, ưu thế kinh tế chênh lệch... sẽ chi phối vào văn hóa và cách nhìn nhận về một nền văn hóa. Chúng tôi không muốn đề cập thẳng vấn đề quá nhạy cảm này, nhưng trong việc giảng dạy văn hóa Việt Nam với sinh viên nước ngoài chỉ cần một chút thiếu tự tin, một chút nhượng bộ, một chút thiếu cố gắng giữ cốt cách... thì chúng ta sẽ gặp khó khăn ngay.

2. Khi dạy về văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài, điều có vẻ nghịch lý là giảng viên người Việt chúng ta phải lo tìm sách vở học về văn hóa Việt cho tương đối bài bản, hệ thống, bởi vì không phải chúng ta là người Việt là đương nhiên chúng ta hiểu biết được về văn hóa Việt Nam. Chúng tôi phải học, phải nghiên

cứu cả đời trên sách vở và trên những trải nghiệm nghiên cứu mà vẫn thấy mình đang bơi, đang bay, đang dò dẫm trong văn hóa Việt. Phải chăng chính sự hiểu biết tương đối “bài bản” học thuật về văn hóa Việt Nam sẽ thuyết phục được sinh viên nước ngoài khi họ nghe chúng ta giảng dạy cho họ về văn hóa của chính chúng ta.

3. Sự trải nghiệm, thực hành về một vài khía cạnh văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài khi học về văn hóa Việt Nam nên chẳng cần được đặt thành ưu tiên số 2 sau ưu tiên số 1 về bài giảng trong lớp. Chúng tôi nghĩ cần tận dụng tối đa mọi cơ hội cho sinh viên được thực hành về văn hóa Việt, có một kế hoạch hẳn hoi chứ không nên xem như một điều vừa nảy ra trong đầu rồi hỏi ý kiến sinh viên, bởi sinh viên thường có xu hướng thụ động với những việc mà họ chưa biết nó như thế nào và không bắt buộc trong chương trình học và thi cử của môn học ấy. Ví dụ:

KẾ HOẠCH HỌC TẬP

Môn: VĂN HÓA BẢO ĐẢM ĐỜI SỐNG

(Life- Sustaining Culture)

Lớp: Việt Nam học 08; **Số tín chỉ:** 2/ 30 tiết (10 buổi)

Phòng học: C 410

Giờ học: 15g- 17g30, ngày thứ hai và thứ tư hàng tuần

Thời gian: Từ ngày 25- 4- 2011 đến ngày 23- 5- 2011

GV: PGS.TS Phan Thị Yên Tuyết

(ĐT: 0918327451, email: pytuyet@yahoo.com)

BUỔI	Ngày	Bài	Nội dung học
BUỔI 1	25- 4- 11	Bài 1	- Lý thuyết Văn hóa bảo đảm đời sống
BUỔI 2	27- 4- 11	Bài 2	- Chức năng và tính chất văn hóa ẩm thực - Thảo luận
	02- 5- 11		Nghỉ bù lễ Quốc tế lao động (1- 5)
BUỔI 3	04- 5- 11	Bài 3	- Văn hóa ẩm thực của người Việt - Thảo luận
BUỔI 4	09- 5- 11	Bài 3	- Văn hóa ẩm thực của người Việt (thực hành ở lớp) - Thảo luận

BUỔI 5	11- 5- 11	Bài 4	- Văn hóa trang phục của người Việt - Thảo luận
BUỔI 6 (thứ bảy)	14- 5- 11	Thực hành	KIỂM TRA GIỮA MÔN HỌC (10g30- 12g30): Mỗi SV tự nấu một món ăn đem vào phòng thi cùng với bài thi làm sẵn để thuyết trình
BUỔI 7	16- 5- 11	Bài 4	- Văn hóa trang phục của người Việt (tiếp theo) - SV cảm nhận về áo dài Việt Nam, thảo luận
BUỔI 8	18- 5- 11	Bài 5	- Văn hóa nhà ở của người Việt - Thảo luận
BUỔI 9	23- 5- 11	Bài 5	- Văn hóa nhà ở của người Việt (tiếp theo) - Hướng dẫn cách làm bài thi cuối môn học: Đi thực tế về nhà cổ Việt và ẩm thực Việt (huyện Nhà Bè, TP. HCM) để làm bài thi
BUỔI 10	28- 5- 11	Đi thực tế	- Đi thực tế cả lớp (theo giấy hướng dẫn)

Để thống nhất kế hoạch đi thực tế của môn học chúng tôi cung cấp cho mỗi sinh viên bản hướng dẫn cụ thể như sau:

HƯỚNG DẪN KẾ HOẠCH THI CUỐI KHÓA

Môn: Văn hóa Bảo đảm đời sống

- Mục đích: Sinh viên (SV) đi thực tế để tìm hiểu một khu nhà cổ truyền thống của người Việt để làm bài thi và tìm hiểu về văn hóa Việt Nam

- Địa chỉ: Nhà hàng Cổ Gia Quý, 802 A, đường Nguyễn Văn Tạo, xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (08)38734384

- Website: <http://cogiaquy.weebly.com>

(SV có thể tra cứu thêm thông tin về khu nhà hàng này ở website này)

- Tiền xe, nước uống, cơm trưa ở nhà hàng sinh viên tự túc

(thức ăn thức uống không mắc lăm, SV có thể chia theo nhóm để ăn chung)

- SV có mặt tại Trường (sảnh dãy nhà D) lúc 8g ngày **thứ bảy 28- 5- 2011**

- Đi xe bus số 19 ra bến xe bus Bến Thành (4.000đ/người), đón xe bus số 72 đi Hiệp Phước, xe chạy qua Phú Mỹ Hưng đi xuống khu công nghiệp Hiệp Phước, ngang địa chỉ 802 A đường Nguyễn Văn Tạo xe dừng trước cửa (tiền xe đi và về khoảng 8.000đ/ người)

- SV mang theo máy chụp ảnh/ máy quay phim (nếu có), sổ tay để tự mình chụp ảnh, khảo sát và thiết kế một bài miêu tả khu nhà. Nếu có máy quay phim có thể thực hiện một clip về ngôi nhà cổ này

- Bài thi do từng SV làm riêng

- Bài thi thể hiện sự ghi nhận/ cảm nhận của SV về ngôi nhà, SV so sánh nhà cổ truyền ở Việt Nam với nhà cổ truyền ở đất nước của mình.

- Bài do SV tự viết và tự chụp ảnh

- Bài thi làm ở nhà

- **Hạn nộp bài thi: ngày 6- 6- 2011** (SV nộp bài thi cho lớp trưởng, lớp trưởng nộp cho thầy Thành - giáo vụ của Khoa)

Đề thi:

Sau khi học và tham quan về nhà cổ truyền thống của người Việt, anh (chị) hãy:

- Miêu tả một số nét về nhà cổ khiến anh (chị) quan tâm

- Nêu cảm nhận của anh (chị) về nhà cổ truyền thống của người Việt

- Anh (chị) hãy so sánh sơ nét nhà cổ truyền của người Việt với nhà cổ truyền ở quốc gia của anh (chị).

- Minh họa một số hình ảnh do anh (chị) tự chụp và tham khảo từ các nguồn khác (ghi rõ ảnh do ai chụp và nguồn gốc ảnh trích dẫn)

Chú thích: Anh (chị) cần trích dẫn nguồn ảnh và tài liệu tham khảo thật chi tiết để đảm bảo tính khoa học. Nếu thiếu điều kiện này anh chị sẽ bị trừ điểm.

Trong môn Văn hóa bảo đảm đời sống (Life-sustaining culture) của người Việt, chúng tôi dành nhiều phần thực hành cho sinh viên để tiếp thu bài và để chính sinh viên trải nghiệm về 3 thành tố văn hóa ẩm thực, văn hóa trang phục và văn hóa nhà ở.

- Về văn hóa ẩm thực, chúng tôi xếp bàn ghế của giảng viên và sinh viên quây thành vòng tròn, trang trí trên chiếc bàn dài những loại bánh và thức ăn truyền thống đặc trưng cho văn hóa ẩm thực của người Việt, sinh viên nữ xúm xít quanh chúng tôi để phụ giúp với vẻ rất hào hứng. Chúng tôi đã để dành thời gian chuẩn bị kỹ cho phần thực hành này với những loại thức ăn chọn lọc đạt chất lượng cao và đảm bảo vệ sinh thực phẩm, bày trí mỹ thuật, sạch đẹp... mục đích để sinh viên cảm nhận văn hóa ẩm thực Việt là chuẩn mực của sự tinh tế, vệ sinh (xin mở ngoặc là giảng dạy môn học này giáo viên phải chịu khó đi mua thức ăn và “hy sinh” tốn tiền một chút).

Từ không khí thực hành trong lớp như thế này sinh viên sẽ quen với kỳ kiểm tra giữa học kỳ với cách thi mỗi sinh viên tự nấu một món ăn theo nội dung bài đã học, tức là những món ăn đáp ứng được các chức năng như dinh dưỡng, phòng chữa bệnh, thích nghi với môi trường sinh thái, giao tiếp xã hội, tín ngưỡng tôn giáo, kinh tế... Sinh viên nộp bài thi, bày món ăn của mình nấu và thuyết trình về bài thi của mình, sau đó giáo viên và các sinh viên trong lớp hỏi về bài thi đó cho sinh viên trả lời. Không khí thật thoải mái, vui vẻ, hồi hộp. Kết quả đáng kể nhất mà sinh viên đạt được là tăng cường kiến thức, bổ sung cho bài học nhiều hơn cả sự kỳ vọng của người học cũng như người dạy. Cuối buổi thi, tất cả bài thi gộp lại trở thành bữa “tiệc đùng” thân tình, vui nhộn của cả lớp.

Vài sinh viên phát biểu:

- “Chúng em thân với nhau hơn, lâu lắm rồi mới ăn lại được nhiều món ăn Hàn Quốc như ở nhà”.

- “Các bạn trai trong lớp rất là dễ thương, không ngờ nấu ăn được mà lại còn biết những món nào cho phụ nữ mới sinh con nên ăn”.

- “Lần đầu tiên em đến Việt Nam em chỉ ăn được món chả giò, bây giờ em biết nấu món canh chua và một vài món ăn khác của Việt Nam”.

Theo chúng tôi nhận xét ở phần thực hành này sinh viên Hàn Quốc rất nỗ lực, trách nhiệm cao với môn học và họ cảm thấy lý thú.



Sinh viên Khoa VNH tự nấu món ăn thực hành cho môn thi và thuyết trình về ý nghĩa cũng như các chức năng của món ăn. (Ảnh YT, 2010)



Sinh viên khoa VNH dự giờ về văn hóa ẩm thực và văn hóa trang phục Việt.

(Ảnh YT, 2010)

Sinh viên cần trải nghiệm văn hóa Việt Nam ở thực tế chứ không phải chỉ ngồi trong lớp học, vì vậy mà chúng tôi đưa sinh viên đi ra tận ngoại thành.



Sinh viên khoa VNH đang khảo sát kiến trúc nhà ở truyền thống của người Việt tại huyện Nhà Bè, TP. HCM (Ảnh YT, 2010).

Chúng tôi đã đưa sinh viên nhiều lớp, nhiều khóa đi thực tế khu người Hoa ở Chợ Lớn, đi Bảo tàng Lịch sử, Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ, Nhà hàng ẩm thực Nam bộ ở quận 3, quận Bình Thạnh, đi tham quan nhà cổ truyền thống ở quận Nhà Bè... Qua các đợt đi Nhà Bè các sinh viên đã ghi lại những cảm nhận của mình như:

- Như vậy, kiến trúc nhà hàng đó rất đẹp và vĩ đại đối với tôi. Khi mới tới nhà hàng đó, tôi cảm thấy rất lạ và tò mò về nhà hàng đó nhưng dần dần thăm ở đó tôi say mê. Trong nhà hàng đó có vườn, cây hoa, trang trí hài hòa với tự nhiên nên rất đẹp và tôi cảm thấy như tôi đến một nhà cổ mà nằm ở nông thôn quê hương của bố mẹ tôi. Nhờ dịp thực tế này tôi có thể tìm hiểu về nhà cổ truyền ở Việt Nam mà tôi còn được dự định trong tương lai. Đó là tôi muốn sống nhà cổ truyền như vậy sau khi già. Nói tóm lại, tôi chỉ xem một phần nhà cổ truyền ở Việt Nam mà tôi cảm thấy rất thú vị và tôi có thể rút kinh nghiệm nhờ dịp này.

(SV Ahn Sat Byul, VNH 08)

- Khi tôi ở Hàn Quốc tôi đi thăm những nhà cổ và truyền thống Hàn Quốc rồi nhưng lâu rồi nên không nhớ rõ. Sau khi đi thăm nhà cổ Việt Nam, biết được những thông tin, tôi quyết định khi tôi qua Hàn Quốc sẽ đi thăm lại để tìm hiểu rõ hơn về nhà cổ Hàn Quốc. Nên lần sau người ta hỏi thì muốn cho biết sự khác và giống nhau

giữa nhà cổ Hàn Quốc và Việt Nam.

Tôi thấy nhà cổ Việt Nam thì rất là đẹp và có giá trị cao.

Bây giờ, bố và em trai đang ở Hàn Quốc. Khi gia đình tất cả ở Việt Nam tôi muốn mời gia đình đến nhà này. Hơn nữa đối với du khách cơ hội rất là tốt đi thăm nhà này. Vì có thể xem và biết về mặt văn hóa Việt Nam nên cũng mang kinh nghiệm tốt. Thưa cô, nhờ cô mà em có thể tham quan nhà này, tôi rất cảm ơn cô. Xin cảm ơn cô đã dạy lớp chúng em và cho các bạn biết nhiều về văn hóa Việt Nam.

(SV Kim Hee Jung, VNH 08)

- Ngày 6 tháng 6 năm 2011, lớp tôi đã tham quan nhà cổ truyền thống của người Việt. Tôi sống ở Việt Nam gần 4 năm rồi mà chưa bao giờ thấy được nhà cổ truyền thống của người Việt Nam nên tôi rất muốn biết nhà cổ truyền thống của người Việt Nam. Như Hàn Quốc, ở Việt Nam cũng phát triển nhiều nên ở trung tâm thành phố không còn tồn tại nhà cổ truyền thống. Giáo viên tôi giới thiệu một nhà hàng mà tên là Nhà hàng Cổ Gia Quý. Nhà hàng Cổ Gia Quý nằm trên đường Nguyễn Văn Tạo ở Nhà Bè.

Nhà hàng đó không gian rất yên tĩnh và phong cảnh rất đẹp. Trong nhà hàng đó rất nhiều cây và trang trí rất đặc biệt. (...) Như vậy khi tôi đến nhà hàng đó, tôi cảm thấy người Việt Nam cũng có một đặc trưng riêng về nhà cổ truyền và cũng giá trị của nó rất cao!

(SV Lee Soo Jin, VNH 08)

- Sau đến nhà hàng này em cảm thấy rất đẹp và lạ. Vì em đến bây giờ chưa thấy nhà cổ Việt Nam. Và có nhiều nghĩa trong nhà em không biết. Em biết được nhà cổ Việt Nam và văn hóa Việt Nam nên em rất hạnh phúc. Nếu em có dịp lần sau em muốn biết nữa nhà cổ truyền thống Việt Nam.

(SV Hwang Ui Seon, VNH 08)

- Khi tôi tới thăm nhà cổ truyền thống của người Việt, phải nói tôi thật sự bất ngờ: từ kiến trúc bên ngoài đến nội thất bên trong

khá đẹp. Nội thất bên trong gần như làm toàn bằng gỗ qua hơn 100 năm vẫn còn tốt. Bàn, ghế, tủ thờ đều bóng lên màu của thời gian làm cho người xem cảm nhận nét cổ kính. Đặc biệt, nhiều đồ trang trí như đèn treo được sản xuất từ thời Pháp, rồi cả ngôi nhà được chạm trổ tinh xảo và còn tương đối nguyên vẹn. Nội thất trang trí nhiều họa tiết bằng gỗ chạm lõng hay hoành phi, câu đối khảm xà cừ, tinh vi, khéo léo. Nói chung tôi vô cùng ấn tượng khi được tham quan nhà cổ truyền thống Việt Nam

(SV Kwon Jung Hwan, VN 08)

- Nhờ môn học "Văn hóa bảo đảm đời sống", tôi có thể học và tìm hiểu về các văn hóa ẩm thực, trang phục và nhà ở của người Việt. Buổi cuối cùng của môn học này, lớp chúng tôi đã đi tham quan thực tế một nhà cổ truyền thống ở huyện Nhà Bè để làm bài thi và tìm hiểu về văn hóa nhà ở của Việt Nam. (...) Đặc biệt, chỉ vài bước chân đi đến hai cầu thang lớn hai bên nhà là bạn đã ở trong một khung cảnh khác... Những đôi giày để gọn gàng bên ngoài bậc tam cấp, như thế để nhắc nhở mọi người đang bước vào một nơi tôn kính. Khi đặt chân vào bên trong, tôi có một cảm giác thật ấm cúng... Cứ ngỡ như đang sống với "nếp nhà", với gia phong của tổ tiên.

Ngõ ngàng trước một không gian biệt lập, cả thời gian lắng đọng trong gian nhà gỗ cổ xưa. Cột, trụ, kèo, cửa, tủ bàn... được chạm khắc công phu với các rãnh lõm hoa văn rất đẹp. Bàn thờ, bức hoành phi, bộ bàn ghế, cái đèn, cái đài cũ, bộ tràng kỷ quen thuộc... đang lặng lẽ hiện diện để con người hoài niệm với thời gian.

Sau khi tham quan nhà hàng Cổ Gia Quý, dấu ấn về ngôi nhà cổ ấy vẫn không thể phai mờ trong tâm trí của tôi. Khi tham quan ngôi nhà ấy, tôi đã học được thêm rất nhiều điều về văn hóa cũng như phong tục của người Việt Nam xưa. Tuy có những điểm tương đồng giữa 2 nền văn hóa Việt Nam và Hàn Quốc nhưng ở mỗi nền văn hóa vẫn có những nét đặc trưng riêng không thể nhầm lẫn được, và ta có thể thấy được điều đó khi bước vào nhà của họ. Chuyến tham quan ngôi nhà cổ này sẽ là một trong những kỷ niệm

đáng nhớ của tôi cho đến sau này.

(SV Lee Soo Young, VNH 08)

- Theo tôi, nhà hàng Cổ Gia Quý là rất đẹp. Tôi nghĩ là không đủ người khách vì nhà hàng này rất xa. Nhưng món ăn thì rất ngon. Trong nhà hàng này, có nhiều cỏ và cây nên không khí trong lành. Người chủ của nhà hàng này có vẻ người tốt. Người chủ giúp nhiều cho lớp tôi. Nhà hàng này được lưu giữ từ đời này sang đời khác. Trang trí bên nội và trang trí bên ngoài là rất đẹp. Có nhiều loại đồ trang trí. Kiểu kiến trúc truyền thống Việt Nam rất đẹp. Theo tôi, kiểu kiến trúc truyền thống Hàn Quốc giống phần lớn kiểu kiến trúc truyền thống Việt Nam.

Khi xây dựng nhà cổ Việt Nam và Hàn Quốc sử dụng các nguyên liệu tự nhiên như đất, gỗ, và đá. Các nguyên liệu thì không gây ô nhiễm.

(SV Yoon Da Rae, VNH 08)

- Trước khi học môn này tôi hầu như không biết về nhà truyền thống Việt Nam, nhưng sau khi được học và có cả cơ hội đi thực tập thì tôi nhận thấy một điểm rằng nhà truyền thống Việt Nam thực sự hấp dẫn. Khi đi vào các ngôi nhà truyền thống Việt Nam ta có thể có được cảm giác rất ấm cúng do gỗ mang lại, đó chính là cảm giác nhẹ nhàng ấm cúng hết như khi đi vào các ngôi chùa ở Việt Nam... Một căn nhà hiện đại có thể khiến chúng ta cảm thấy rất tiện lợi khi sử dụng các trang thiết bị của nó, nhưng một căn nhà truyền thống sẽ cho chúng ta cảm giác thật nhẹ nhàng như đang sống giữa thiên nhiên...

(SV Ahn So Yeon, 010 PS 009)

- Lần đầu tiên em đã cảm thấy rất là căng thẳng và lo lắng về chủ đề này không phù hợp với em, vì bình thường em không quan tâm về các ngôi nhà truyền thống... Em cũng cảm thấy không bất tiện cho em khi lên xe buýt và em có thể ngắm phong cảnh trên đường mà em không thể ngắm được khi em chạy xe máy. Khi đến tham quan nhà cổ đó em đã cảm thấy thoải mái và tuyệt vời vì

các phong cảnh và trang trí ở đó đẹp hơn em nghĩ. Em cũng ăn cơm chiên hải sản ở đó rất là ngon... Trước kia nói thật là em không có quan tâm về các ngôi nhà truyền thống... Bây giờ em thấy vui vì em đã học các kiểu hình thức kiến trúc Việt Nam. Cuối cùng em cố gắng quan tâm không phải chỉ học tiếng Việt mà còn là các ngành khác như văn hóa, phong tục, kiến thức nữa qua việc này. Hơn nữa em rất cảm ơn cô vì cô cho em dịp tốt để em có thể biết thông tin mới và cố gắng quan tâm các ngành khác ở Việt Nam...

(SV Ji Sun Myung, 10 PS 011)

Qua những cuộc thực tế bên ngoài lớp học của các môn về văn hóa Việt Nam, sinh viên nước ngoài chụp ảnh rất nhiều, không ít những bức ảnh thể hiện dấu ấn cảm nhận văn hóa Việt Nam của họ. Chúng tôi nghĩ việc thành lập và hoạt động Câu lạc bộ Nhiếp ảnh của sinh viên Khoa chúng ta hoàn toàn trong tầm tay.

4. Một phương pháp khác trong giảng dạy các môn học về văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài là sự đầu tư nhiều hình ảnh, phim, các clip minh họa... đẹp và sát với nội dung môn học, vì nhiều từ ngữ, vấn đề còn khá xa lạ, trừu tượng với sinh viên. Nếu thiếu phần minh họa này thì môn học giảm đến 60% kết quả đạt.¹ Có những vấn đề của văn hóa Việt Nam nếu chỉ trình bày toàn bằng các hàng chữ dài dằng dặc hay bằng lời giảng đơn điệu thì hiệu quả của nó sẽ không bằng chúng ta đổi mới cấu trúc và phương pháp thể hiện, như trong một chương, chúng ta chia thành những tiểu mục rồi bằng file powerpoint, chúng ta đưa nhiều hình ảnh minh họa và cung cấp cho người học một lượng từ vừa phải nhưng cô đọng, mang tính hệ thống kiến thức, ví dụ về *Nền văn hóa sông nước* của người Việt ở Nam bộ chúng ta trình bày theo một số các file có tên như:

- *Chợ nổi*
- *Nhà sàn*
- *Cư trú trên cù lao*

- *Ghe, thuyền, tàu, xuồng trên sông...*²

Như đã nêu ở trên, bước đầu chúng tôi trình bày một số phương pháp giảng dạy các môn học về văn hóa Việt Nam cho sinh viên nước ngoài ở Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. HCM như là một sự trải nghiệm và thể nghiệm liên tục mấy năm nay. Thực sự để áp dụng được các phương pháp ấy không phải là điều dễ dàng mà chúng tôi đã phải mất rất nhiều tâm sức bằng lòng yêu nghề, bằng ý thức đặt quyền lợi học tập của sinh viên lên cao, bằng trách nhiệm đối với Khoa, với Trường. Điều đáng kể là nhờ chúng tôi đã nhận được sự trợ giúp của Ban Chủ nhiệm Khoa, của nhiều đồng nghiệp trong Khoa, sự ủng hộ của sinh viên... Chúng tôi sẽ còn tiếp tục suy nghĩ và rút kinh nghiệm về các phương pháp ấy.

1. Ví dụ ngay những điều đơn giản nhất là nói về chiếc bánh chưng truyền thống, chúng ta nói bánh được gói bằng lá dong, nhưng chiếc lá dong ra sao, bánh được gói như thế nào sinh viên cũng không biết thì cái bánh đó không thể nào trở thành một biểu tượng của văn hóa ẩm thực Việt Nam.

2. Có file minh họa